

Hòa Bình, ngày tháng 5 năm 2023

Số: /KHTS-HVT

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, năm học 2023-2024

Thực hiện Thông báo số 863/TB-SGD&ĐT-TrH, ngày 31/3/2023 của sở GD&ĐT Hòa Bình thông báo về việc tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2023-2024; Hướng dẫn số: 1162/HD-SGD&ĐT-TrH, ngày 28/4/2023 của sở GD&ĐT Hòa Bình về hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024.

Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, xây dựng và ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG TUYỂN SINH

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

1.1. Tuyển 12 lớp chuyên, gồm các môn chuyên: Toán, Vật Lí, Hoá Học, Sinh Học, Tin Học, Ngữ văn, Địa lý, Lịch sử, tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc.

Mỗi lớp chuyên tuyển không quá 35 học sinh.

1.2. Tuyển 02 lớp không chuyên, gồm 01 lớp không chuyên Tự nhiên và 01 lớp không chuyên Ngoại ngữ.

2. Phương thức tuyển sinh

Việc tổ chức tuyển sinh được tiến hành theo hai vòng:

- Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển đối với những học sinh có hồ sơ dự tuyển hợp lệ và đủ điều kiện dự tuyển theo quy định.

- Vòng 2: Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh đã qua sơ tuyển ở vòng 1.

3. Địa bàn tuyển sinh

Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ chỉ tuyển học sinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại tỉnh Hòa Bình, đồng thời tốt nghiệp THCS năm học 2022-2023 tại tỉnh Hòa Bình (*Các trường hợp khác phải được sự phê duyệt của Sở GD&ĐT*)

Các trường hợp khác nếu có nhu cầu dự thi, phụ huynh học sinh phải viết đơn (theo mẫu của trường) và nộp cho nhà trường để nhà trường xin ý kiến của sở GD&ĐT. Nếu được sở GD&ĐT đồng ý, nhà trường sẽ thông báo cho phụ huynh biết.

4. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển.

Học sinh tham gia dự tuyển vào trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ phải thuộc địa bàn tuyển sinh; trong độ tuổi theo quy định tại Điều 33, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và phải có đủ các điều kiện sau:

a) Điều kiện về điểm trung bình cả năm lớp 9 của môn học đăng ký dự thi môn chuyên:

- Nếu đăng ký môn chuyên là Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí thì các môn học này phải đạt điểm trung bình cả năm lớp 9 từ 7,0 trở lên;

- Nếu đăng ký môn chuyên là môn Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, tiếng Anh thì các môn học này phải đạt điểm trung bình cả năm lớp 9 từ 8,0 trở lên. Trường hợp học sinh đăng ký dự thi chuyên Tin không có điểm trung bình cả năm môn Tin học ở lớp 9 thì lấy điểm môn Toán thay thế (điểm trung bình cả năm lớp 9 môn Toán phải đạt từ 7,0 trở lên).

- Nếu đăng ký thi vào các chuyên tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc thì môn thay thế môn chuyên là môn Toán và môn Toán phải đạt điểm trung bình cả năm lớp 9 từ 7,0 trở lên.

b) Xếp loại cả năm học lớp 9: Hạnh kiểm và Học lực được xếp từ loại Khá trở lên.

c) Xếp loại tốt nghiệp Trung học cơ sở từ Khá trở lên.

5. Tổ chức tuyển sinh.

5.1. Vòng 1: Kiểm tra hồ sơ của học sinh.

- Học sinh có đủ hồ sơ hợp lệ, đảm bảo các điều kiện dự tuyển như quy định tại Mục 4, của văn bản này.

- Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ chịu trách nhiệm việc kiểm tra hồ sơ và tính chính xác của hồ sơ.

5.2. Vòng 2: Thi tuyển

a) Môn thi:

- Học sinh dự thi vào trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ phải thi các môn chung và môn chuyên

+ Môn chuyên đối với các chuyên: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, tiếng Anh là môn trùng với các tên lớp chuyên.

+ Môn thi chuyên của các lớp chuyên tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Trung Quốc, Tin học là môn Toán.

b) Thang điểm thi và hệ số điểm bài thi

- Điểm bài thi tính theo thang điểm 10; điểm lẻ đến 0,25 điểm.

- Hệ số điểm bài thi: đối với các lớp chuyên: Điểm bài thi các môn chung tính hệ số 1, điểm bài thi các môn chuyên tính hệ số 2.

c) Thời gian làm bài thi

- Các bài thi môn chung: Môn Toán và môn Ngữ văn là 120 phút; môn tiếng Anh là 60 phút;

- Các bài thi chuyên: 150 phút.

d) Đề thi

- Đề thi ra theo hình thức tự luận. Riêng môn tiếng Anh kết hợp 2 hình thức trắc nghiệm và tự luận. Bài thi môn chuyên tiếng Anh gồm 02 phần: Nghe hiểu và thi viết

(tổng điểm bài thi môn chuyên tiếng Anh là 10 điểm, trong đó phần nghe hiểu là 1,0/10 điểm và phần thi viết là 9,0/10 điểm).

- Đề thi các môn được ra theo chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học cấp THCS do Bộ GD&ĐT quy định (đối với các môn thi chung, kiến thức chủ yếu nằm trong chương trình lớp 9 THCS; đối với các môn thi chuyên, kiến thức nằm trong chương trình các lớp cấp THCS) đảm bảo sự phân hóa trình độ học sinh, phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi. Riêng môn Địa lý đề thi bao gồm phần địa lý tự nhiên đại cương và địa lý Việt Nam.

6. Điểm ưu tiên, điểm cộng thêm và điểm xét tuyển

6.1. Điểm ưu tiên, điểm cộng thêm

6.1.1. Quy định về điểm ưu tiên

1. Nhóm đối tượng 1: Cộng 2,0 điểm cho học sinh thuộc một trong các đối tượng sau:

- 1.1- Con liệt sĩ;
- 1.2- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- 1.3- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- 1.4- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
- 1.5- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- 1.6- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- 1.7- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

2. Nhóm đối tượng 2: Cộng 1,5 điểm cho học sinh thuộc một trong các đối tượng sau:

- 2.1- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động.
- 2.2- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- 2.3- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- 2.4- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

3. Nhóm đối tượng 3: Cộng 1,0 điểm cho học sinh thuộc một trong các đối tượng sau:

- 3.1- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- 3.2- Người dân tộc thiểu số;

3.3- Người học đang sinh sống, học tập tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo các văn bản quy định hiện hành.

4. Nếu học sinh thuộc nhiều đối tượng/nhóm đối tượng ưu tiên thì chỉ lấy 01 đối tượng/nhóm đối tượng có điểm ưu tiên lớn nhất.

6.1.2. Quy định về điểm cộng thêm đối với thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế

Nếu thí sinh có một trong các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế hợp lệ, có giá trị sử dụng ít nhất đến ngày tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 sẽ được cộng thêm điểm vào điểm xét tuyển như sau:

a) Chứng chỉ và đơn vị cấp chứng chỉ hợp lệ để được cộng thêm điểm

STT	Chứng chỉ	Đơn vị cấp chứng chỉ
1	TOEFL ITP	- Educational Testing Service (ETS)
2	TOEFL iBT	
3	IELTS (Academic)	- British Council (BC) - International Development Program (IDP)

b) Mức điểm cộng thêm:

- Cộng 0,5 điểm vào điểm xét tuyển cho các thí sinh có một trong các chứng chỉ: TOEFL ITP từ 530-559 điểm; TOEFL iBT từ 62-77 điểm; IELTS (Academic) đạt 5.5.

- Cộng 1,0 điểm vào điểm xét tuyển cho các thí sinh có một trong các chứng chỉ: TOEFL ITP từ 560-589 điểm; TOEFL iBT từ 78-93 điểm; IELTS (Academic) đạt 6.0.

- Cộng 1,5 điểm vào điểm xét tuyển cho các thí sinh có một trong các chứng chỉ: TOEFL ITP từ 590-619 điểm; TOEFL iBT từ 94-101 điểm; IELTS (Academic) đạt 6.5.

- Cộng 2,0 điểm vào điểm xét tuyển cho các thí sinh có một trong các chứng chỉ: TOEFL ITP từ 620 điểm trở lên; TOEFL iBT từ 102 điểm trở lên; IELTS (Academic) đạt từ 7.0 trở lên.

* Lưu ý:

- Khi nộp hồ sơ, thí sinh nộp 02 bản photo công chứng các loại chứng chỉ trên (mang theo bản chính để đối chiếu). Các chứng chỉ tiếng Anh nộp trong thời hạn nộp hồ sơ mới có giá trị được cộng thêm điểm như trên. Hội đồng tuyển sinh nhà trường lập danh sách các thí sinh diện được cộng thêm điểm có chứng chỉ tiếng Anh hợp lệ (theo mẫu M13) để duyệt với Sở GD&ĐT (Ngày 29/5/2023).

- Nếu thí sinh có nhiều hơn 01 chứng chỉ hợp lệ thì chỉ được tính điểm cộng thêm với 01 chứng chỉ có giá trị cộng điểm cao nhất.

6.2. Điểm xét tuyển vào lớp chuyên:

Điểm xét tuyển = (Ngữ văn + Toán + Tiếng Anh) + (Môn chuyên x 2) + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm cộng thêm (nếu có)

6.3. Điểm xét tuyển vào các lớp không chuyên

Sử dụng kết quả thi các môn thi chung để tính điểm xét tuyển:

- Lớp không chuyên Tự nhiên: Điểm xét tuyển = (Toán x 2) + (Ngữ văn + Tiếng Anh) + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm cộng thêm (nếu có)

- Lớp không chuyên Ngoại ngữ: Điểm xét tuyển = (Tiếng Anh x 2) + (Toán + Ngữ văn) + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm cộng thêm (nếu có)

7. Nguyên tắc và điều kiện xét tuyển

a) Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, dự thi đủ các bài thi, không vi phạm quy định trong Hướng dẫn về công tác coi thi, chấm thi kỳ thi tuyển sinh năm học 2023-2024 của sở GD&ĐT và có đủ các điều kiện sau đây:

- Đối với lớp chuyên: Điểm bài thi môn chuyên phải đạt từ 6,0 trở lên; điểm bài thi các môn chung phải đạt từ 3,0 trở lên.

- Đối với các lớp không chuyên: Điểm các bài thi dùng để xét tuyển vào lớp không chuyên phải đạt từ 3,0 trở lên.

b) Xét tuyển từ điểm cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

c) Đối với các lớp chuyên, trong trường hợp không tuyển hết những thí sinh có điểm xét tuyển ngang nhau thì tuyển chọn học sinh theo thứ tự ưu tiên như sau:

1- Có điểm thi môn chuyên cao hơn;

2- Có điểm trung bình cả năm lớp 9 của môn chuyên cao hơn;

3- Có điểm trung bình các môn học cả năm học lớp 9 cao hơn;

4- Có tổng điểm trung bình cả năm môn dự thi vào chuyên của các khối lớp ở cấp THCS cao hơn.

d) Đối với các lớp không chuyên, trong trường hợp không tuyển hết những thí sinh có điểm xét tuyển ngang nhau thì tuyển chọn học sinh theo thứ tự ưu tiên như sau:

1- Có điểm trung bình các môn học cả năm học lớp 9 cao hơn;

2- Có điểm trung bình các môn học cả năm học lớp 8 cao hơn;

3- Có điểm trung bình các môn học cả năm học lớp 7 cao hơn;

4- Có điểm trung bình các môn học cả năm học lớp 6 cao hơn;

8. Lịch thi.

a) Lịch thi 03 môn chung

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
06/6/2023	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	7giờ 30	7 giờ 35	7giờ 40

	CHIỀU	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ 10
07/6/2023	SÁNG	Toán	120 phút	7 giờ 30	7 giờ 35	7 giờ 40

b) Lịch thi các môn chuyên

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
07/6/2023	CHIỀU	- Môn chuyên: Toán, Ngữ văn	150 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ 10
08/6/2023	SÁNG	- Môn chuyên: Hóa học, Vật lý, Lịch sử, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc	150 phút	7 giờ 30	7 giờ 35	7 giờ 40
	CHIỀU	- Môn chuyên: Sinh học, Tin học, Địa lý, tiếng Anh	150 phút	14 giờ 00	14 giờ 05	14 giờ 10

9. Thẻ dự thi

Khi vào phòng thi thí sinh phải xuất trình thẻ dự thi cho cán bộ coi thi. Thẻ dự thi do trường THCS nơi thí sinh học cấp, có dán ảnh và đóng dấu của trường THCS.

10. Quản lý học sinh trúng tuyển

- Học sinh trúng tuyển được sở GD&ĐT cấp Giấy chứng nhận vào lớp 10 THPT chuyên.

- Sau khi Sở GD&ĐT phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển, trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ có nhiệm vụ phát hành và gửi giấy thông báo trúng tuyển tới thí sinh để các thí sinh trúng tuyển làm thủ tục nhập học.

II. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Hồ sơ đăng ký dự thi vào lớp 10 trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ năm học 2023-2024, gồm các hồ sơ sau:

- 1.1. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- 1.2. Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về nơi thường trú;
- 1.3. Học bạ cấp THCS (bản chính);
- 1.4. Bằng tốt nghiệp THCS hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp THCS;

- 1.5. Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có)
- 1.6. 02 bản photo công chứng chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (nếu có)
- 1.7. Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu)
- 1.8. 01 phong bì thư ghi rõ địa chỉ và số điện thoại người nhận (*họ và tên người nhận, số nhà, tổ/thôn xóm, xã/phường/thị trấn, huyện/TP, tỉnh; số điện thoại*)

- Một số lưu ý về hồ sơ tuyển sinh:

+ Túi đựng hồ sơ và phiếu đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT theo mẫu của Sở GD&ĐT phát hành. Túi hồ sơ gồm 03 phiếu dự thi. Phiếu số 1 lưu tại trường, phiếu số 2 trả lại cho học sinh sau khi đã nhận đầy đủ hồ sơ, phiếu số 3 nộp về Phòng GDTrH sau khi Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đã thực hiện đầy đủ yêu cầu trong phiếu tuyển sinh. Học sinh nộp hồ sơ tại trường THPT đăng ký dự thi.

+ Học sinh phải nộp đủ các giấy tờ liên quan đến chế độ cộng điểm ưu tiên, điểm cộng thêm trong thời hạn nộp hồ sơ mới có giá trị được cộng thêm điểm.

+ Học sinh chưa có giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS thì cán bộ tuyển sinh có thể cho nộp bổ sung (***hạn cuối nộp bổ sung là ngày 02/6/2023; nếu đến hạn, học sinh không nộp bổ sung giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS thì không được tham gia dự thi***).

2. Đăng ký dự thi và xét tuyển

2.1. Học sinh có thể đồng thời được đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, trường PT DTNT THPT và được xét nguyện vọng vào 01 trường PT DTNT THCS&THPT, 01 trường THPT. Các nguyện vọng dự thi phải không trùng lịch thi, đúng đối tượng và đủ điều kiện đăng ký dự tuyển.

2.2. Học sinh dự thi **vào các lớp chuyên** trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ được lấy kết quả thi các môn thi chung để đăng ký xét tuyển vào một trong hai nguyện vọng: 01 lớp không chuyên trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ hoặc lớp phổ thông trường PT DTNT THPT (nếu đúng đối tượng và đủ điều kiện xét tuyển).

2.3. Học sinh không đỗ vào trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, trường PT DTNT THPT được lấy kết quả thi các môn thi chung để tham gia xét tuyển vào 01 trường PT DTNT THCS&THPT (nếu đúng đối tượng và đủ điều kiện xét tuyển) và 01 trường THPT đã đăng ký nguyện vọng. Khi có kết quả trúng tuyển vào trường nào, học sinh phải rút hồ sơ và nộp về trường đó.

2.4. Các nguyện vọng xếp liên tục từ nguyện vọng 1 (nguyện vọng được ưu tiên cao nhất) đến nguyện vọng cuối cùng (nguyện vọng được ưu tiên thấp nhất). Thứ tự ưu tiên xét tuyển từ nguyện vọng 1 lần lượt đến nguyện vọng cuối cùng (học sinh đã đỗ nguyện vọng được ưu tiên cao hơn sẽ không được xét các nguyện vọng tiếp theo) và được quy định như sau:

1-Xét đỗ các lớp chuyên trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ và các lớp chất lượng cao trường PT DTNT THPT;

2-Xét đỗ các lớp không chuyên trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ và lớp phổ

thông trường PT DTNT THPT;

3- Xét đỗ vào các trường PT DTNT THCS&THPT;

4- Xét đỗ vào các trường THPT.

*** Một số lưu ý khi đăng ký nguyện vọng:**

- Học sinh đăng ký dự thi vào trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ bắt buộc phải đăng ký dự thi vào các lớp chuyên;

- Học sinh chỉ đăng ký dự thi vào lớp phổ thông trường PT DTNT THPT và các lớp chuyên trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ thì nguyện vọng 1 phải ở một trong các lớp chuyên của trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ;

3. Phát hành hồ sơ dự tuyển:

Từ ngày 15/5 đến 24/5/2023

4. Nơi phát hành hồ sơ: Phòng văn thư - giáo vụ, tầng 1, nhà Hiệu bộ trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ

5. Thời gian thu nhận hồ sơ: Từ ngày 20/5 đến 27/5/2023 (trong giờ hành chính) tại phòng hội đồng, tầng 1 nhà A trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ.

III. THÔNG TIN LIÊN LẠC VÀ MỘT SỐ MỐC THỜI GIAN HỌC SINH CẦN CHÚ Ý

1. Thông tin liên lạc với nhà trường

- Khi cần thiết phụ huynh và học sinh có thể liên lạc theo số điện thoại sau:

+ Điện thoại cố định: 02183.855550

+ Di động: 0974567994 (cô Hương- Giáo vụ) hoặc 0946.650.356 (thầy Tùng – Thư ký Hội đồng)

+ Địa chỉ Email: th.hov@hoabinh.edu.vn

- Để biết thêm các thông tin liên quan đến hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ, năm học 2023-2024, các bậc phụ huynh và các em học sinh có thể xem tại bảng tin nhà trường và trên các trang thông tin HVT online hoặc HVT kết nối.

2. Một số mốc thời gian các em học sinh lưu ý:

2.1. Thời hạn nộp hồ sơ: **hạn cuối ngày 27/5/2023**

2.2. Thông báo danh sách học sinh trái tuyến được sở GD&ĐT duyệt cho dự thi; danh sách học sinh được cộng điểm do có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế: **ngày 30/5/2023**

2.3. Thời gian tập trung để nghe phổ biến quy chế thi và xem sổ báo danh, phòng thi, sơ đồ phòng thi, lịch thi....: **Đúng 8 giờ sáng ngày 05/6/2023**

2.4. Lịch thi: **ngày 06,07,08/6/2023 (6 giờ 30 phút ngày 06/6/2023 khai mạc kỳ thi, học sinh có mặt trước 6 giờ 15 phút)**

2.5. Công bố kết quả và danh sách trúng tuyển đợt 1; gửi giấy thông báo trúng tuyển tới học sinh: **Ngày 19,20/6/2023 (Học sinh có thể đến trường để nhận giấy thông báo trúng tuyển và làm thủ tục nhập học)**

2.6. Học sinh trúng tuyển đợt 1 đến trường làm thủ tục nhập học: **Từ ngày 19/6 đến ngày 24/6/2023**

2.7. Nhận đơn phúc khảo bài thi (theo mẫu M11b) : **Từ ngày 19/6 đến ngày 23/6/2023**

2.8. Công bố kết quả phúc khảo và danh sách học sinh trúng tuyển đợt 2: **Ngày 14/7/2023**

2.9. Học sinh trúng tuyển đợt 2 đến trường làm thủ tục nhập học: **Từ ngày 14/7 đến 18/7/2023.**

2.10. Báo cáo kết quả học sinh trúng tuyển và nhập học về sở GD&ĐT Hòa Bình, trước **ngày 19/7/2023.**

**T/M HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
TRƯỜNG THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
HIỆU TRƯỞNG**

Bùi Văn Đường